

Bản án số: **143/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 24/4/2025

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn
nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Thành Chúng**

Ông **Võ Hoàng Nghiệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Trà Mi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Tổng Văn Hải**, sinh năm 1971; cư trú: Tổ 01, ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (có mặt)

Bị đơn: Bà **Võ Thị Món**, sinh năm 1972; cư trú: Tổ 01, ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng với các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình tranh tụng tại Tòa án, ông **Tổng Văn Hải** trình bày:

Hôn nhân giữa ông Hải và bà Món là do tự tìm hiểu, yêu thương nhau và chung sống như vợ chồng từ năm 1998, đến năm 2024 ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2024 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Hiện nay, ông và bà Món vẫn sống chung nhà nhưng khác phòng, không còn yêu thương chăm sóc nhau. Nhận thấy tình cảm không còn, đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Món.

Về con chung: Có 02 con chung tên Tống Thanh Bình, sinh ngày 19/02/2000 và Tống Văn An, sinh ngày 08/02/2006. Hiện nay con chung đã trưởng thành, có công việc ổn định, tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Món vắng mặt, không có trình bày ý kiến.

Về tài liệu chứng cứ: Các tài liệu chứng cứ các đương sự giao nộp đã được thẩm tra và công khai trong quá trình hòa giải, các đương sự không có ý kiến gì về các tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa không ai giao nộp bổ sung thêm tài liệu chứng cứ khác.

Trong quá trình thụ lý, hòa giải Tòa án đã tiến hành cấp tổng đạt cho bà Món theo quy định nhưng bà vẫn không có mặt theo các thông báo của Tòa án. Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú và tình trạng hôn nhân của ông Hải và bà Món để giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Chứng cứ mà Tòa án thu thập được:

Về nơi cư trú: Theo Biên bản xác minh ngày 06/3/2025 tại trụ sở Công an xã Vĩnh Trường thể hiện bà Võ Thị Món vẫn còn đăng ký thường trú tại ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Về tình trạng hôn nhân: Theo Biên bản xác minh ngày 06/3/2025 do đại diện Ban nhân dân ấp Vĩnh Bình cho biết vợ chồng ông Hải và bà Món chung sống với nhau tại ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do ông Hải phát sinh tình cảm với người phụ nữ khác và bỏ nhà đi khoảng một năm. Hiện nay, ông Hải sa cơ nên lại quay về chung sống với bà Món nhưng thời điểm hiện tại ông bà có mâu thuẫn hay không thì Ban ấp không nắm rõ.

Tại phiên tòa ông Hải bảo lưu ý kiến và kiên quyết xin ly hôn với bà Món.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán trong ghi lời khai, thủ tục xét xử vắng mặt, xác định quan hệ tranh chấp, tư

cách người tham gia tố tụng... là hoàn toàn phù hợp với pháp luật tố tụng dân sự. Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc đối tượng phải thay đổi, việc xét hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục xét xử vắng mặt được đảm bảo.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về nội dung: Yêu cầu của nguyên đơn không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông

Do không xem xét, giải quyết về hôn nhân nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hôn nhân giữa ông Hải và bà Món là do tự tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang là hôn nhân hợp pháp; bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện An Phú, nên yêu cầu xin ly hôn của ông Hải được tòa án thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa hai người hình thành là tự tìm hiểu yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây phát sinh mâu thuẫn. Nay ông Hải cho rằng ông và bà Món chung sống không hợp nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, không tìm được tiếng nói chung nên yêu cầu được ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng ông Hải và bà Món mới phát sinh, ông Hải nộp đơn xin ly hôn nhưng ông không cung cấp được tài liệu hoặc chứng cứ nào khác về tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng ngoài lời trình bày của mình. Trong khi đó, ông Hải và bà Món tuy trước đó có phát sinh mâu thuẫn nhưng hiện nay vẫn sống chung nhà và không có mâu thuẫn trầm trọng như ông Hải trình bày, thể hiện qua kết quả xác minh tại ban ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường.

Do đó, không có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông Hải, bà Món là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hải đối với bà Món.

[3] Về con chung: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Hải nên không đặt ra xem xét việc nuôi dưỡng con chung theo ý kiến của ông Hải, bà Món.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông Hải và bà Món không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Hải là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm. Các đương sự không phải chịu án phí nào khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27, Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016;

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tống Văn Hải về việc xin ly hôn với bà Võ Thị Món.

Về án phí: Ông Tống Văn Hải phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được chuyển từ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010288 ngày 13/2/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú. Ông Hải đã nộp đủ.

Các đương sự không phải chịu án phí nào khác.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/4/2025), ông Hải, bà Món được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG (1);
- VKS tỉnh AG (1);
- VKS huyện AP (2);
- THADS huyện AP (1);
- UBND xã nơi ĐKKH (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu VP (1);
- Lưu HS (1).

Nguyễn Phong Phi